

Số: 22/2024/QĐST-VDS

Hà Đông, ngày 21 tháng 3 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**

Căn cứ vào Điều 48, 217, 218, Điều 273; Điều 361, Điều 381, điểm c khoản 2 Điều 366 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự sơ thẩm thụ lý số 21/TLST-VDS ngày 26/01/2024 về việc thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú;

Xét thấy: Người yêu cầu là Ngân hàng TMCP VNTV có đơn xin rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện. Việc đương sự rút đơn là hoàn toàn tự nguyện theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 366 Bộ luật tố tụng dân sự;

**QUYẾT ĐỊNH:**

I. Đình chỉ giải quyết việc dân sự sơ thẩm thụ lý số 21/TLST-VDS ngày 26/01/2024 về việc thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú;

- **Người yêu cầu:** Ngân hàng TMCP VNTV. Địa chỉ trụ sở chính: 89 Láng Hạ, phường Láng Hạ. Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D – Chức danh: Chủ tịch Hội đồng quản trị VPBank. Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Phạm Tuấn A – Chức danh: Phó Giám đốc Trung tâm Xử lý nợ pháp lý; người đại diện theo uỷ quyền tham gia tố tụng: ông Vương Văn T - Trưởng bộ phận xử lý nợ; ông Nguyễn Thanh T - chuyên viên xử lý nợ, ông Nguyễn Anh H - chuyên viên xử lý nợ.

**Người liên quan:** Ông Khiếu Ngọc H, sinh năm 1982; HKTT: Khôi Hạnh Phúc, phường Vạn Phúc.

II. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

-Trả lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng đơn yêu cầu và các tài liệu, chứng cứ kèm theo.

-Sung công quỹ Nhà nước số tiền 300.000đ tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai số 0014896 ngày 09/01/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hà Đông.

III. Các đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Tưởng Thị Huyền**

**Hướng dẫn sử dụng mẫu số 43:**

(1) Ghi tên Tòa án ra quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự; nếu Tòa án ra quyết định là Tòa án nhân dân cấp huyện cần ghi rõ tên tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Thanh Hoá). Nếu Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Tòa án nhân dân tỉnh, (thành phố) nào (ví dụ: Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội).

(2) Ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm ra quyết định (ví dụ: số 02/2017/QĐST - KDTM).

(3) Ghi cụ thể lý do của việc đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thuộc trường hợp nào quy định tại Điều 217 hoặc các điều luật khác của Bộ luật tố tụng dân sự (ví dụ: xét thấy nguyên đơn là cá nhân đã chết mà quyền, nghĩa vụ của họ không được thừa kế quy định tại điểm a khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự).

(4) Ghi số, ngày tháng năm thụ lý vụ án (ví dụ: số 50/2017/TLST-KDTM).

(5) Ghi trích yếu quan hệ tranh chấp mà Tòa án giải quyết: Cần xác định tranh chấp mà Tòa án thụ lý giải quyết được quy định tại Điều, khoản nào của Bộ luật tố tụng dân sự, để ghi vào phần trích yếu của bản án (ví dụ: Tranh chấp mà Tòa án thụ lý giải quyết là tranh chấp về quốc tịch Việt Nam giữa cá nhân với cá nhân được quy định tại khoản 1 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự thì ghi: “tranh chấp về quốc tịch Việt Nam giữa cá nhân với cá nhân”).

(6), (7) và (8) Nếu nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là cá nhân, thì ghi họ tên và địa chỉ của cá nhân đó; nếu là cơ quan, tổ chức, thì ghi tên, địa chỉ trụ sở của cơ quan, tổ chức đó (ghi theo đơn khởi kiện).

(9) Tùy vào từng trường hợp đình chỉ vụ án cụ thể mà ghi hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án quy định tại Điều 218 của Bộ luật tố tụng dân sự, (kể cả về tiền tạm ứng án phí).

